

TÒA ÁN NHÂN DÂN

HUYỆN T

TỈNH KIÊN GIANG

Bản án số: **36/2022/HS-ST**.

Ngày: 29-8-2022.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Võ Thị Thuỳ Trang** - Chủ tịch Liên hiệp phụ nữ huyện T , tỉnh Kiên Giang.

2. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím** - Phó hiệu trưởng Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tân Hiệp A2, huyện T , Kiên Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Huỳnh Thiên Ân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/HS-ST ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2022/HSST-QĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Anh T** , sinh ngày 19/9/2000; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Không xác định, và bà Dương Thị Mỹ C , sinh năm 1985; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2021, nhỏ nhất sinh năm 2022 (hai người con là con chung với bị hại Lý Ngọc T). Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2022 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

*** Người bị hại:** **Lý Ngọc T** , sinh ngày 10/8/2005 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

*** Người đại diện theo pháp luật cho người bị hại:** Bà **Lương Thị C** , sinh năm 1978 (Là mẹ ruột của Lý Ngọc T) (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , thị trấn T , huyện T , tỉnh Kiên Giang

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại Lý Ngọc T :**

Bà **Nguyễn Thị Khoa** - Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Dương Thị Mỹ C - sinh năm 1985 (có mặt)
Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.
2. Huỳnh Thị P - sinh năm 1970 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.
3. Dương Thị Mỹ H - sinh năm 1977 (có mặt)
Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Anh T , sinh ngày 19/9/2000 và Lý Ngọc T , sinh ngày 10/8/2005 quen biết và nảy sinh tình cảm từ ngày 08/3/2020, sau đó Lý Ngọc T đến nhà Dương Anh T sinh sống, đến ngày 16/3/2020 Dương Anh T và Lý Ngọc T bắt đầu quan hệ tình dục với nhau tại phòng ngủ của Dương Anh T và sau đó chung sống với nhau như vợ chồng và cùng nhau quan hệ tình dục nhiều lần. Đến ngày 24/02/2021, Lý Ngọc T sinh một bé trai tại khoa sản thuộc Trung tâm y tế huyện T và đặt tên là Lý Văn T, sinh ngày 24/02/2021, trong quá trình chung sống giữa Dương Anh T và Lý Ngọc T phát sinh mâu thuẫn dẫn đến Dương Anh T đánh Lý Ngọc T, sự việc được mẹ của Lý Ngọc T là bà Lương Thị C phát hiện nên làm đơn tố cáo Dương Anh T về hành vi Giao cấu với Lý Ngọc T là người dưới 16 tuổi.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thực hiện các biện pháp xác minh, thu thập tài liệu nhưng không xác định được chính xác ngày, tháng, năm sinh của Dương Anh T và Lý Ngọc T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành trưng cầu giám định pháp y về độ tuổi của Dương Anh T và Lý Ngọc T , đồng thời trưng cầu giám định AND xác định cha, mẹ ruột của Lý Văn T .

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 318/TD ngày 16/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận: Màng trinh có vết rách cũ vị trí 09 giờ, sâu đến chân màng trinh; Vị trí 07 giờ có vết sẹo (sẹo cắt mổ sinh con); Màng trinh và âm đạo dẫn rộng. Chứng tỏ đã có vật có đường kính từ 2,5cm trở lên đưa qua lỗ màng trinh vào âm đạo nhiều lần, thời điểm xảy ra: Không xác định.

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 319/ĐT ngày 16/7/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận: Tính đến thời điểm tháng 3/2020 ***Lý Ngọc T có độ tuổi là: Từ 15 năm đến 15 năm 6 tháng.***

+ Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số: 162/ĐT ngày 24/3/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Tại thời điểm giám định ngày 14/3/2022; Dương Anh T có độ tuổi là: Từ 21 năm 01 tháng đến 22 năm.

- Tính tại thời điểm tháng 3/2020, **Dương Anh T** có độ tuổi là: **Từ 19 năm đến 21 năm**.

+ Kết luận giám định số: 3938/C09B ngày 06/10/2021 của Phân Viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

Lý Ngọc T (sinh ngày 10/8/2005, trú tại ấp Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang) và trẻ Lý Văn T (sinh ngày 24/02/2021) có quan hệ huyết thống mẹ - con;

Dương Anh T, sinh năm 2000, trú tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang và trẻ Lý Văn T, sinh ngày 24/02/2021, **có quan hệ huyết thống cha - con**.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người giám hộ cho bị hại, không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định pháp y về tình dục và kết luận giám định pháp y về độ tuổi nêu trên.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo **Dương Anh T** về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Dương Anh T. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Dương Anh T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

- Áp dụng: điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Anh T mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về phân trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Lý Ngọc T và đại diện theo pháp luật của Trần là bà Lương Thị C có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự nhân phẩm, tổn thất tinh thần và không yêu cầu bị cáo Dương Anh T phải cấp dưỡng nuôi con cho hai con chung đến khi 18 tuổi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* **Bà Nguyễn Thị Khoa** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị hại Lý Ngọc T: Thống nhất với bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo Dương Anh T phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự, và thống nhất với tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đã áp dụng cho bị cáo. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không tiền án tiền sự, nên xử phạt bị cáo trong mức án đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại Lý Ngọc T và đại diện theo pháp luật của Trần không yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự nhân phẩm, tổn thất tinh thần

và không yêu cầu bị cáo Dương Anh T phải cấp dưỡng nuôi con cho hai con chung đến khi 18 tuổi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Trên đây là ý kiến của bà Nguyễn Thị Khoa phát biểu quan điểm bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét trước khi ra bản án.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người đại diện theo pháp luật cho bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, Kết luận giám định pháp y về tình dục và Kết luận giám định pháp y về độ tuổi và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Dương Anh T do có quen biết và nảy sinh tình cảm với Lý Ngọc T trước đó nên Lý Ngọc T về chung sống với bị cáo Dương Anh T tại nhà của bị cáo, đến ngày 14/3/2020, (lúc này bị cáo Dương Anh T có độ tuổi 21 năm 01 tháng); Lý Ngọc T (có độ tuổi 15 năm 06 tháng) hai người chung sống và (quan hệ tình dục) giao cấu với nhau nhiều lần tại phòng ngủ của nhà bị cáo Dương Anh T làm Lý Ngọc T có thai và sinh được 02 bé đặt tên là Lý Văn T , sinh ngày 24/02/2021 và Lý Văn L , sinh ngày 21/02/2022. Tại phiên tòa bị cáo và bị hại xác nhận cháu Lý Văn T và cháu Lý Văn L là con chung giữa bị cáo Dương Anh T và bị hại Lý Ngọc T .Tại Bản kết luận giám định số: 3938/C09B, ngày 06/10/2021 của Phân Viện Kỹ thuật hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Lý Văn T , sinh ngày 24/02/2021 được xác định là con của Lý Ngọc T và bị cáo Dương Anh T .

Tính đến thời điểm tháng 3/2020 **Lý Ngọc T có độ tuổi là: Từ 15 năm đến 15 năm 6 tháng**, theo kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 319/ĐT ngày 16/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang:

Tại thời điểm giám định ngày 14/3/2022 bị cáo Dương Anh T có độ tuổi là: Từ 21 năm 01 tháng đến 22 năm.

Tính tại thời điểm tháng 3/2020, bị cáo **Dương Anh T có độ tuổi là: Từ 19 năm đến 21 năm** theo kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 162/ĐT ngày 24/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang.

Hành vi của bị cáo Dương Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” được quy định tại khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Dương Anh T về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên có đủ năng lực nhận thức hành vi giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là hành vi vi phạm pháp luật, mặc dù giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ tình cảm yêu thương nhau, nhưng tính đến ngày bị xâm phạm thì bị hại chưa đủ 16 tuổi, ở độ tuổi này nhận thức pháp luật của bị hại có phần còn hạn chế, bên cạnh đó trong mối quan hệ tình cảm nam nữ dễ bị cảm tính, bị cáo phải biết người bị hại là trẻ em khi thực hiện hành vi giao cấu sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển bình thường của người bị hại được pháp luật bảo vệ. Vì ham muốn dục vọng của bản thân mà bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với bị hại thời gian dài và làm cho bị hại Lý Ngọc T có thai, đây là tình tiết định khung phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Dương Anh T theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Dương Anh T là xem thường pháp luật, gây dư luận xôn xao và bất bình trong quần chúng nhân dân, làm tăng thêm sự phức tạp về tình hình trật tự trị an tại nơi xảy ra vụ án. Mặt khác, còn xâm phạm đến thân thể, nhân phẩm, danh dự của bị hại một cách trái pháp luật. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình: Bị cáo Trường không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa bị hại xác nhận bị cáo tác động gia đình đã khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 300.000đ (do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn mẹ bán vé số kiến thiết); ngoài ra bị hại và người đại diện theo pháp luật cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo mức án trong mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát cũng đủ sức răn đe và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Lý Ngọc T và đại diện theo pháp luật của Lý Ngọc T là bà Lương Thị C không yêu cầu bị cáo Dương Anh T bồi thường thiệt hại về danh dự nhân phẩm, tổn thất tinh thần và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi hai người con chung đến khi 18 tuổi, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Đối với bà Lương Thị C là mẹ ruột của bị hại Lý Ngọc T và bà Dương Thị Mỹ C là mẹ ruột của bị cáo Dương Anh T, qua điều tra, xác minh chưa có căn cứ xác định có cho bị hại và bị cáo Dương Anh T chung sống với nhau dẫn đến bị hại có thai và sinh con nên không có căn cứ xử lý về tội tổ chức tảo hôn là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Dương Anh T** phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Áp dụng: điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Anh T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 19/4/2022.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Anh T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chiến